

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ
LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH
ĐẰNG GIÁC KINH**

**TỊNH KHÔNG PHÁP SƯ CHỦ GIẢNG
TẠI CƯ SĨ LÂM SINGAPORE
(Tháng 11 năm 1994)
Chuyển ngữ: Cư Sĩ Thanh Trí**

**Biên Soạn: Gia đình cư sĩ Diệu Âm Diệu Bảo
Biên tập và hiệu đính: Cư sĩ Thiện Đức**

TẬP 22

“Hà đẳng vi ngũ? - Kỳ nhất giả, thế gian chư chúng sanh loại, dục vi chúng ác, cường giả phục nhược, chuyển tương khắc tặc, tàn hại sát thương, diệt tương thôn đạm”.

(Những gì là năm? Điều thứ nhất: Các loài chúng sanh ở thế gian thích làm điều ác, mạnh hiếp yếu, chèn ép nhau, tàn sát tổn hại, ăn nuốt lẫn nhau).

Phẩm kinh này trên thực tế là **chánh thọ của ngũ giới**. Có nhiều đồng tu yêu cầu thọ Tam Quy Ngũ Giới ở trong pháp hội. Chúng tôi có tập sách nhỏ về truyền thọ Tam Quy, Ngũ Giới là một phần khai đạo tối thù thắng! Nếu chúng ta xem tỉ mỉ minh bạch

rồi y giáo phụng hành thì tức là đệ tử Ngũ Giới chân thật của Thế Tôn. Phần phía trước đã nói vô cùng rõ ràng, Thế Tôn thị hiện tại thế gian này làm Phật, chỉ dạy chúng ta nhất định phải xả bỏ ngũ ác. Nói cách khác, tức là chỉ dạy chúng ta phải nghiêm trì ngũ thiện, ngũ thiện nói ở chỗ này tức là Ngũ Giới. Như vậy mới có thể có được phước báo chân thật. Loại phước báo này, trong cuộc sống hiện thực, nó có thể mang đến sự yên ổn cho chúng ta, thân tâm yên ổn, hạnh phúc vui vẻ, cũng là nền tảng niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ của chúng ta.

Thế giới Tây Phương, trong phần kinh văn đại tiểu bản đều nói là nơi “*chư thượng thiện nhân câu hội nhất xứ*”. Nếu ngũ giới của chúng ta không thể thanh tịnh thì cho dù

bạn niệm Phật được hết lòng đi nữa cũng rất khó tham dự được pháp hội của “chư thượng thiện nhân” ở Tây Phương. Người ta đều là người thiện còn chúng ta là bất thiện thì làm sao có thể tham dự được? Vì vậy phẩm kinh này là căn bản của căn bản, nền tảng của nền tảng, nhất định không thể thấp hơn mức độ này, nếu vậy thì chúng ta trong đời này không có hy vọng vãng sanh, cho nên các bạn đồng tu phải đặc biệt lưu ý. Hôm nay, chúng tôi bắt đầu giới thiệu từng đoạn một.

Đoạn thứ nhất là **sát sanh ác**, sát sanh là đại ác, không sát tức là thiện. Đoạn văn này rất dài, đây là Thế Tôn từ bi vô tận vì chúng ta mà nói ra chân tướng sự thật của nhân duyên quả báo. “*Kỳ nhất giả*”. Đây là đoạn

thứ nhất, “*thế gian chư chúng sanh loại*”, câu này bao gồm phạm vi vô cùng rộng lớn. Nếu nói rộng thì chúng sanh chín pháp giới đều là hữu tình chúng sanh. Tuy nhiên, pháp giới Tứ Thánh, họ là giác mà không mê, họ sẽ không tạo ác. Trong pháp giới lục phàm, cũng tức là lục đạo, thiên nhân có trí huệ cao, phước báo lớn, cũng không sát sanh. Điều kiện sanh thiên là thượng phẩm của Thập Thiện Nghiệp Đạo. Trong Thập Thiện Nghiệp Đạo, điều thứ nhất là “không sát sanh”, đương nhiên họ sẽ không làm ác, người làm ác sao có thể sanh thiên được! Vậy thì chúng ta minh bạch rồi: Có tạo ác nghiệp là từ cõi người trở xuống: người, súc sanh, ngạ quỷ. Còn địa ngục, thật sự mà nói

là đang thọ khổ báo, sẽ không tạo tội nghiệp.

“*Dục vi chúng ác*”, tạo ác vì có dục vọng. Cái dục vọng này, tóm lại mà nói, đều là tự tư tự lợi, hại người lợi mình, nếu không phải là nhân tố này thì là do ngu si nghiêm trọng, cũng có thể tạo tội nghiệp.

“*Cường giả phục nhược*”, đều là kẻ mạnh hiếp đáp kẻ yếu. Chúng ta thấy các em nhỏ bắt chuồn chuồn, bướm bướm để chơi, đem nó chơi đùa cho đến chết mới thôi, đây là sát hại. Bạn bảo chúng có dục vọng gì đâu? Chúng chỉ là chơi đùa mà thôi. Các em bé lớn hơn các động vật nhỏ, có thể hiếp đáp chúng, đây tức là “*cường giả phục nhược*”. Các em không có tâm tham, cũng không có tâm sân hận, mà là do ngu si mà

tạo ác nghiệp, chúng ta thấy các em nhỏ thường tạo thứ ác nghiệp này. Nghĩ lại, chúng ta lúc còn nhỏ cũng đã làm những việc này, không biết đã làm bao nhiêu lần rồi. Có tội nghiệp hay không? Đương nhiên là có tội nghiệp. Con vật nhỏ cũng là một mạng sống, chúng ta đã học Phật rồi, hiểu rõ chân tướng sự thật rồi mới biết được nhân quả lợi hại. Thiếu mạng phải trả mạng, thiếu tiền phải trả nợ, gọi là báo ân báo oán, đòi nợ trả nợ không dứt. Chúng ta không phải cố ý mà là vô ý. Không sai. Tạo nghiệp vô ý thì tương lai vẫn phải là vô ý mà đền trả. Nhân gì thì có quả báo nấy, điều này chúng ta không thể không biết, những gì Phật nói đó đều là chân tướng sự thật.

“*Chuyển tương khắc tặc*”, đây tức là đèn trả lẫn nhau. Đòi này bạn hiếp đáp họ, đòi sau họ hiếp đáp bạn, đáp đèn qua lại, “*tàn hại sát thương*”, điều này là tàn khốc nhất trong khổ báo. “*Điệt tương thôn đạm*”, câu này là nói về nghiệp nặng nơi việc ăn uống. Nhà Phật thường nói: “*Ta đòi này ăn nó nửa cân, kiếp sau phải trả nó tám lạng*”. Ngày nay bạn thích ăn thịt, đến kiếp sau thì bị súc sanh kia ăn lại, bị nó giết lại. Cho nên nói người chết làm dê, dê chết làm người. Ăn qua ăn lại, sự việc này oan oan tương báo vô cùng đáng sợ! Phật pháp tuy trong giới luật không bảo chúng ta ăn trường chay, chỉ dạy chúng ta ăn “tam tịnh nhục”. Tam tịnh nhục tức là **không thấy giết, không nghe giết, không vì ta mà giết**. Hiện nay những

đồ đông lạnh bày bán trên thị trường đều là thuộc về tam tịnh nhục. Tại sao Phật nói như vậy? Quý vị phải biết, Thế Tôn năm xưa khi còn tại thế, trong Tăng đoàn không có nấu nướng, hằng ngày đều đi ra ngoài khát thực. Trong lúc khát thực, nếu bạn nhất định buộc người ta phải nấu đồ chay cúng dường cho bạn thì không phải khiến người ta phiền phức lắm sao! Cho nên Phật “lấy từ bi làm gốc, phương tiện làm cửa”. Đi khát thực người ta cho gì thì ăn nấy, là phương thức sinh hoạt lúc bấy giờ.

Sau khi Phật pháp truyền đến Trung Quốc mới có việc nấu nướng trong Tăng đoàn. Tập quán của người Trung Quốc, nếu nhìn thấy người đi ra ngoài khát thực thì xem họ là kẻ ăn mày. Người Trung Quốc không tôn

trọng. Tuy nhiên, thời xưa ở Ấn Độ và hiện nay ở Sri Lanka, Thái Lan, người xuất gia ra ngoài khát thực, mọi người trong xã hội đều vô cùng tôn trọng họ. Tại Trung Quốc, nếu ra ngoài khát thực xin cơm là kẻ ăn xin, không ai tôn trọng cả, ngược lại khiến người ta tạo nghiệp. Hơn nữa, Phật giáo truyền đến Trung Quốc là bậc Đế vương Trung Quốc phái đặc sứ đi nghênh thỉnh về, đến Trung Quốc với thân phận là thầy của vua. Vậy Hoàng Đế sao lại để thầy mình ra ngoài xin cơm chứ! Làm gì có đạo lý này. Cho nên ở trong chùa có sự cúng dường rất tốt, phương thức sinh hoạt sau khi đến Trung Quốc thì hoàn toàn thay đổi, hoàn toàn Trung Quốc hóa. Y phục mặc đều là y phục Trung Quốc, chúng ta mặc loại áo tay rộng

là lễ phục thời nhà Hán gọi là Hải Thanh, là lễ phục của người đi học mặc. Còn người tại gia thì sao? Trên y phục có thêu rất nhiều hoa văn, hoa văn đó đại biểu cho thân phận của họ, không được thêu tùy tiện. Y phục của người xuất gia không có hoa văn, màu sắc thì đơn sơ mộc mạc hơn, khác biệt là ở chỗ này. Cho nên khi đến Trung Quốc thì hoàn toàn là Trung Quốc hóa, ở Trung Quốc thành bốn thổ hóa rồi.

Còn việc ăn chay của Trung Quốc là do Lương Võ Đế đề xướng. Vua Lương Võ Đế đọc kinh Lăng-già thấy Phật nói Bồ-tát đại từ đại bi không ăn thịt chúng sanh. Vua Lương Võ Đế sau khi đọc xong rất cảm động, tự mình từ đó ăn trường chay. Ông là vị đại hộ pháp của Phật môn chúng ta. Lấy

thân phân quốc vương để hộ trì Phật pháp. Đương nhiên việc vận động ăn chay ở trong Phật giáo lập tức có tiếng vang rất tốt. Học Phật ăn chay trong Phật môn là nét đặc sắc của Phật giáo Trung Quốc. Hiện nay chúng ta đi khắp nơi trên thế giới, Phật giáo ở bất cứ một quốc gia nào đều không có ăn chay. Không những Tiểu Thừa khát thực không ăn chay mà chúng tôi đến Nhật Bản, Phật giáo Nhật Bản không ăn chay. Đại Hàn cũng không ăn chay. Chỉ có Phật giáo Trung Quốc ăn chay, chúng tôi đi thăm viếng các quốc gia Phật giáo khác, chúng tôi thấy họ ăn thịt lại còn uống rượu, cảm thấy rất lạ lùng!

Bạn xem Phật giáo Nhật Bản bày trước bàn Phật Bồ-tát những thứ rượu ngon để

cúng, đó đều là rượu ngon rất nổi tiếng. Họ đem cúng Phật rồi lấy tự uống, chúng tôi nhìn thấy rất lạ lùng. Họ thấy chúng tôi không uống rượu cũng không ăn thịt cũng cảm thấy rất khó chịu. Chúng ta biết được những tình hình lịch sử này thì chúng ta hiểu được việc không ăn thịt chúng sanh nhất định là chính xác! Và lại đối với sức khỏe có lợi ích rất lớn. Hiện nay ở Mỹ có rất nhiều người Mỹ ăn chay, họ không phải học Phật, họ là vì sức khỏe của thân thể, ăn chay đối với sức khỏe có lợi ích rất lớn. Chúng ta hiểu rõ đạo lý này cho nên mới áp dụng phương thức sinh hoạt này.

Tôi hai mươi sáu tuổi học Phật, học Phật được nửa năm thì ăn trường chay. Tôi bèn tiếp thu quan niệm này, cảm thấy việc ăn

chạy đối với chúng ta đích thật là một cách chọn lựa rất hay. Mỗi oán thù đời đời kiếp kiếp với chúng sanh, chúng ta từ nay trừ bỏ sạch hết. Không kết oán với chúng sanh nữa. Không những không sát sanh mà càng tích cực phóng sanh, hộ sanh, không ăn thịt chúng sanh. Nếu bạn nói không ăn thịt sẽ có trở ngại đối với sức khỏe thì bạn xem tôi nay đã bảy mươi rồi, đâu có kém hơn quý vị. Tôi hai mươi sáu tuổi học Phật, lúc đó tôi cảm thấy học Phật quá trễ! Thật tại mà nói, càng sớm càng tốt. Ý nghĩa của hai câu kinh văn này vô cùng sâu xa, nhất định phải rõ lý, phải biết chân tướng sự thật thì sự lựa chọn của chúng ta là chính xác.

“Bất tri vi thiện”.

(Không biết làm lành).

Chữ “*vi thiện*” ở chỗ này tức là nói giới sát. “Trường trai” tức là ăn chay trường, điều này là thiện hạnh, không biết hành thiện.

“*Hậu thọ ương phạt*”.

(Sau chịu tai ương trừng phạt).

“*Hậu*” là đời sau, quả báo ấy rất đáng sợ, Phạt ở chỗ này nêu lên vài tí dụ rất rõ ràng.

“*Cố hữu cùng khát*”.

(Thế nên có kẻ nghèo cùng, ăn mày).

Đây tức là kẻ ăn xin, họ vì sao thọ quả báo này? Vì đời trước tạo sát nghiệp quá nặng.

“*Cô độc*”.

Phàm là phá hoại gia đình của chúng sanh thì không thể không thọ báo ứng này. Những cái chúng ta thường thấy nhất: chim

nhỏ cũng có gia đình, bạn đi bắt chim, lấy trứng trong tổ, bạn đã phá hoại gia đình người ta, bạn làm cho gia đình người ta nhà tan người chết. Đời sau bạn sanh làm người cũng phải thọ báo ứng nhà tan người chết như vậy. Nhân thế nào thì quả báo thế ấy, quả báo thế nào thì trong đời trước nhất định có nhân duyên, cho nên thành ra cô độc.

“*Lung manh, ám á, si ác*”.

(Điếc mù câm ngọng, si ác).

“*Si*” là ngu si, chúng ta thường gọi là đần độn.

“*Uông cuồng*”.

(Điên cuồng).

Hiện nay chúng ta gọi là thần kinh thất thường, thời nay thường gọi là chứng lú lẫn của người già, đều là thuộc về loại này. Đây

đều có quả báo, trong đời quá khứ chúng ta đã tạo ác nghiệp này, trong đời này có thể miễn trừ quả báo này được chăng? Có thể được. Nếu bạn biết đạo lý biết phương pháp, hết lòng tu học, sức mạnh thiện của bạn vượt qua sức mạnh của ác nghiệp thì thiện nghiệp được báo trước, còn ác nghiệp này không phải không báo mà là báo sau. Còn thiện nhất là chúng ta sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, cái ác phía sau đó thì vĩnh viễn không báo lại nữa. Đây là phương pháp bảo đảm nhất, an toàn nhất, ra khỏi tam giới. Nếu không ra khỏi tam giới, khi nhân duyên tụ hội thì quả báo vẫn không thể tránh miễn được, đó vẫn là một sự việc rắc rối. Tức là tránh được nhất thời mà không thể tránh được lâu dài, điều này phải biết.

“Giai nhân tiên thế bất tín đạo đức, bất khăng vi thiện”.

(Đều là do đời trước không tin đạo đức, không chịu làm lành).

Đời trước họ không tin đạo đức, chữ “*đạo đức*” này nếu nói theo nghĩa rộng là bao gồm luân lý đạo đức trong đó. Nói theo nghĩa hẹp tức là chỉ cho Ngũ Giới Thập Thiện của Phật nói. Ngũ Giới Thập Thiện là đạo, bạn tu được cái đạo này thì tương lai bạn được thiện quả, đó tức là đức. Bạn “*bất khăng vi thiện*” nên mới có quả báo này hiện tiền.

“Kỳ hữu tôn quý”.

(Những hạng tôn quý).

Hiện nay, chữ “*tôn quý*” này là nói người có địa vị, được mọi người tôn kính.

“Hào phú”.

(Giàu có).

Thế gian có những doanh nghiệp phát tài lớn, giàu có.

“Hiền minh”.

Những bậc trưởng giả có trí huệ, có đức hạnh, có đạo đức đều là hạng này.

Ở Ấn Độ, xưng là “*trưởng giả*” không những là cao tuổi mà còn phải có học vấn, có địa vị, có tiền bạc.

“Trí dũng, tài đạt”.

Bốn chữ này ngày nay gọi là “văn tài võ lược”. Ở thế gian gọi những quan võ là hạng “*trí dũng*”. Còn “*tài đạt*” là văn tài, văn học. Những thứ này đều là quả báo tốt, người thế gian chúng ta ước mơ và mong cầu những loại quả báo này.

“Giai do túc thế từ hiếu, tu thiện tích đức sở tri”.

(Điều là do từ ái hiếu thuận, tu thiện tích đức từ đời trước mà được như vậy).

Nó có nguyên do, không phải vô duyên vô cớ mà có được. “*Túc thế*” là không chỉ có một đời, điều này chúng ta có thể tin, phải nên biết quả báo tốt của đời này có lẽ là do mấy đời trước tu được. “Tu tâm từ bi, tu tâm hiếu kính”, Phật dạy chúng ta, không chỉ là phải hiếu thuận cha mẹ, trong Kinh Đại Thừa Bồ-Tát Giới nói, phải đem tâm hiếu thuận cha mẹ mở rộng ra để **hiếu thuận tất cả chúng sanh**, đây mới là tận hiếu. Cho nên Phật pháp Đại Thừa là xây dựng trên nền tảng của hiếu đạo, chúng ta phải đặc biệt coi trọng điều này. Nếu có

người hỏi toàn thể Phật pháp là nói những gì? Có thể nói toàn thể Phật pháp tức là nói một chữ “*Hiếu*”. Cái đẹp, cái hay của văn tự Trung Quốc thì trên toàn thế giới, bất cứ một quốc gia dân tộc nào đều không thể sánh nổi. Văn tự Trung Quốc là phù hiệu, phù hiệu này tràn đầy trí huệ, khiến người thoát nhìn liền có thể lĩnh ngộ, điều này trong văn tự ngoại quốc đều không có. Chữ “*Hiếu*” (孝) là thuộc về chữ hội ý. Bạn xem, chữ này phần trên là chữ “lão” (老), phần dưới là chữ “tử” (子), ý nói **đời trên và đời dưới là một thể**. Người Tây Phương gọi là có sự ngăn cách của thế hệ, có sự ngăn cách của thế hệ thì không có hiếu. Đời trên vẫn còn đời trên nữa, quá khứ vô thủy. Đời dưới vẫn còn đời dưới nữa, là vị lai vô

chung, triệt thủy triệt chung thì là một chĩnh thể, chĩnh thể của sanh mạng. Đây là từ trên chiều **dọc** mà nói, dọc đã hiểu rồi thì **ngang** tức là khắp pháp giới.

Cho nên phù hiệu này đại biểu điều gì? Là đại biểu tận hư không khắp pháp giới là một thể, trong Phật pháp đó là gì? Đó là pháp thân. Cái phù hiệu này đã hiển thị ra pháp thân của mỗi người. “Mười phương ba đời Phật cùng đồng một pháp thân”, nếu bạn nói là tận hiếu thì thật không dễ dàng! Người nào mới có thể làm được viên mãn đạo hiếu? Thành Phật thì đạo hiếu mới được viên mãn. Đẳng Giác Bồ-tát vẫn còn một phẩm sanh tướng vô minh chưa phá thì đạo hiếu kia vẫn còn một phần thiếu sót, chưa viên mãn. Chữ này quả thật là đại đạo, đại

đạo vô cực. Bắt đầu làm từ đâu? Bắt đầu làm từ hiếu với cha mẹ, sau đó dần dần mở rộng đến tôn trưởng của bạn, thầy của bạn, lại mở rộng đến người thân bạn bè của bạn, lại mở rộng đến tất cả chúng sanh.

Lấy đại từ đại bi để thực hiện đạo hiếu, đây là căn bản của đạo đức.

“*Tu thiện tích đức*”, cái gì là thiện? Cái gì là ác? Thế Tôn trong bộ kinh này chỉ thị cho chúng ta vô cùng tường tận rõ ràng. Chúng ta từ trên cương lĩnh mà nói, Tịnh Độ Tông là dễ tu nhất trong tất cả Tông phái, phương pháp của nó đơn giản nhất, kinh điển ít nhất, rất thích hợp cho người thời đại hiện nay tu học. Ngoại trừ “Tín, Nguyện, Trì Danh” ra, tín nguyện trì danh là chánh tín, chúng ta trước khi đến thế giới

Tây Phương Cực Lạc, vẫn còn ở nhân gian này, chúng ta không thể rời khỏi xã hội, không thể rời khỏi quần chúng, người niệm Phật chúng ta phải nên sống chung với mọi người như thế nào?

Phật dạy cho chúng ta vài nguyên tắc, những nguyên tắc này được gọi là trợ hạnh, “chánh trợ song tu”, như đôi cánh của chim, hai bánh của cái xe, như vậy mới có thể đạt được nguyện vọng của chúng ta. Trong trợ tu, quan trọng nhất là Tam Phước trong Quán Kinh. Tam Phước, điều thứ nhất là **hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp**. Bạn xem, tiêu chuẩn này không phải nói rõ ràng minh bạch rồi sao! Chúng ta phải tin, phải hiểu, phải hết lòng đi làm.

Tam Phước thành tựu nền tảng tu hành của chính mình. Sống chung với đoàn thể, đặc biệt là Tăng đoàn, mọi người khi qui y đã từng niệm qua: “Qui y Tăng, chúng trung tôn”. Bạn biết niệm thì nhất định phải biết câu này có ý nghĩa gì. “Chúng” tức là chúng ta gọi là đoàn thể. Tăng đoàn là đoàn thể tôn quý nhất trong thế xuất thế gian, là đoàn thể đáng được người tôn kính nhất, tại vì sao? Bởi vì họ tu **Lục Hòa Kính**, tức là Thế Tôn dạy chúng ta làm sao sống chung với mọi người, đây là giới điều trọng yếu. Sáu điều này là:

“Kiến hòa đồng giải, giới hòa đồng tu, thân hòa đồng trụ, khẩu hòa vô tranh, ý hòa đồng duyệt, lợi hòa đồng quân”.

Đây là chúng ta nhập chúng. Một đoàn thể có thể làm được sáu điều này thì đoàn thể này có chư Phật Bồ-tát hộ niệm, long thiên ủng hộ.

Khoa mục thứ ba là **Tam Học**, “**giới học, định học, huệ học**”. Khoa mục thứ tư là **Lục Độ**. Khoa mục thứ năm là **Phổ Hiền Thập Nguyện**. Chúng ta trong sinh hoạt hằng ngày, sống chung với mọi người, xử thế đối người tiếp vật phải tuân thủ năm khoa mục này, đây tức là “*tu thiện tích đức*”. Thế Tôn ở chỗ này khai thị một cách rõ ràng những nhân quả này.

“Thế gian hữu thử mục tiền hiện sự. Thọ chung chi hậu, nhập kỳ u minh, chuyển sinh thọ thân, cải hình dịch đạo.

Cổ hữu Nê-lê, cầm thú, quyền phi nhuyển động chi thuộc”.

(Thế gian có những chuyện rành rành trước mắt như thế. Sau khi mạng chung, vào chốn u minh, thay đổi thân hình, sanh vào các nẻo, nên mới có địa ngục, cầm thú, các loài bò bay máy cựa).

“*Thế gian hữu thử mục tiền hiện sự*”. Đây là chúng ta mắt thấy, tai nghe, thân tiếp xúc với những sự việc của nhân duyên quả báo này. Hễ chúng ta bình tĩnh lưu ý, quan sát, không cần Phật nói nhiều thêm nữa, rõ ràng minh bạch. Người tạo ác nhân, tạo ác duyên, sau khi mạng chung phải đọa tam đồ. “*Nhập kỳ u minh*”, “*u minh*” là chỉ cho tam đồ.

“*Chuyển sinh thọ thân, cải hình dịch đạo*”. Sau khi đã mất đi thân người thì xem những tạo tác của chúng ta trong đời này, nếu là thiện nghiệp thì thọ thân trong ba đường thiện, nếu là ác nghiệp thì đi thọ báo trong ba đường ác. “*Chuyển sinh thọ thân*”, cải thân thọ đó có khác. “*Cải hình dịch đạo*”, thay đổi trong lục đạo, tức là người tạo ác nghiệp đọa súc sanh, thân người đổi thành thân súc sanh, đây là đã thay hình đổi nẻo.

Sự việc này thường có trong thế gian chúng ta. Một năm trước, có lẽ khoảng hai mươi năm trước, tại Cao Hùng ở Đài Loan xảy ra một chuyện thật lạ lùng. Tiểu Cảng ở Cao Hùng là một thị trấn nhỏ, có ngôi miếu nhỏ. Trong miếu nhỏ có nuôi một con chó,

chú chó này rất hộ trì ngôi miếu này, công khóa sáng tối nó đều tham gia. Nhưng lạ lùng thay, vừa mới làm lễ Tam Quy thì nó bỏ đi mất, đây là giống cái gì? Giống như thái độ của lão Hòa Thượng cao ngạo rất lớn. Về sau người ta phát hiện chú chó này rất lạ lùng! Có một vị Pháp sư nói pháp với nó, biết được có lẽ trong miếu này trước kia vị lão Hòa Thượng ấy chết rồi đầu thai, tức là nó. Ông nói với nó rằng: “Người bây giờ không phải là trụ trì nữa rồi, người là súc sanh, công khóa sáng tối phải làm xong mới được đi, không thể lúc làm lễ Tam Quy rồi bỏ đi nhé!” Nó quả nhiên nghe lời. Từ đó về sau nó đều làm xong công khóa sáng tối, sau cùng mới rời đi, nhưng chỉ hai ba tháng sau thì nó chết. Linh tánh của nó vẫn còn, đời

quá khứ là lão Hòa Thượng của ngôi miếu này. Quả thật là “*chuyển sinh thọ thân, cải hình dịch đạo*”, may thay thiện căn của nó vẫn chưa hoàn toàn diệt mất, vẫn có thể nghe Pháp sư khai thị, vẫn có thể tiếp tục niệm Phật, điều này vẫn không tệ. Tôi nghĩ sau khi thoát khỏi thân chó rồi có thể nó sẽ có quả báo tốt hơn. Tuy nhiên nếu lại mê thì rất khổ.

“*Cố hữu Nê-lê*”, tức là địa ngục. “*Cầm thú, quyền phi nhuyển động*”, là súc sanh, đây tức là có những báo ứng như ngựa quý, địa ngục, súc sanh. Phía dưới là tỉ dụ.

“*Thí như thế pháp lao ngục, kịch khổ cực hình*”.

(Ví như lao ngục ở thế gian có cực hình kịch khổ).

Đây là tử như bạn tạo tác tội nghiệp thì bạn nhất định phải chịu sự chế tài của pháp luật, ba đường ác giống như lao ngục của thế gian vậy, cực khổ cực hình, hình phạt rất nhiều, rất là tàn khốc, vô cùng đau khổ.

“Hồn thân mạng tinh, tùy tội thú hưởng, sở thọ thọ mạng, hoặc trường hoặc đoản”.

(Thần hồn tùy tội đã tạo mà có thọ mạng dài ngắn khác nhau).

Bạn đi đầu thai, không phải cái thân này đi đầu thai, tục ngữ chúng ta có câu là “linh hồn đi đầu thai”, trong Phật môn gọi đó là “thần thức”, người thế gian gọi là linh hồn. Điều này đều là quan niệm sai lầm, cái “hồn” đó nhất định không “linh”, nếu linh thì chúng sao lại biến thành súc sanh, biến

thành nga quý? Chúng không linh, cái hồn đó rất mê hoặc điên đảo, gọi là mê hồn mới đúng. Chúng không biết chọn lựa. Khổng Lão Phu Tử của Trung Quốc vào hai ngàn năm trăm năm về trước, trong Kinh Dịch, Ngài gọi (cũng rất có đạo lý) là “du hồn”. Cách nói này gần giống với Phật pháp. Cái hồn này có tốc độ rất lớn, nó chạy lung tung, đích thật là du hồn, đại ý nói “du hồn vi biến, tinh khí vi vật”, rất giống với cách giải thích trong kinh điển của nhà Phật về chân tướng của vũ trụ nhân sinh. Nó đi đầu thai, “*tùy tội thú hương*”, tùy theo tội nghiệp của nó mà đến một đường nào đó để đầu thai.

Thọ mạng dài ngắn khác nhau, tỉ như trong súc sanh, có những súc sanh có thọ mạng rất dài, có những súc sanh thọ mạng

rất ngắn. Chúng ta thấy loại phù du trên mặt nước “sáng sanh tối chết”, thọ mạng của nó chỉ có mấy tiếng đồng hồ, nhưng cũng có loại thọ mạng rất dài. Trong đường ngạ quỷ, địa ngục cũng khác nhau: trong địa ngục có căn bản địa ngục, có vô gián địa ngục, thì thọ mạng rất dài, dài đến quá kinh khiếp! Tuy nhiên, cũng có những thứ “du tăng địa ngục” là biên địa của địa ngục, cái tiêu địa ngục này thì thọ mạng không dài lắm. Đây là tùy tội nghiệp nặng nhẹ mà thọ báo của họ khác nhau.

“Tương tòng cộng sanh, cánh tương báo thường”.

(Theo nhau cùng sanh để trả báo cho nhau).

Đây là nói tắt cả chúng sanh, một cái là mạng, một cái là nợ, báo đền lẫn nhau, quả là không ngừng không dứt. Đây là một việc thật đáng sợ! Chúng ta không học Phật thì không rõ đạo lý này, không biết chân tướng sự thật. Ngày nay minh bạch, rõ ràng rồi, những gì chúng ta thiếu của người thì nhất định phải đền trả, những gì người ta thiếu mình thì không cần nữa, đoạn dứt từ trong tâm, không cần nữa. Đòi qua đòi lại rất là khổ não, không ngừng không dứt. Chúng ta hi vọng trong đời này đều thanh toán dứt điểm hết, sau đó mới dễ đi đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, nhẹ nhàng thoải mái mà đi vãng sanh, không có một tơ hào chướng ngại, vậy là đúng.

“Uơng ác vị tận, chung bất đắc ly, triển chuyển kỳ trung, lữ kiếp nan xuất, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn”.

(Tội ác chưa hết thì chẳng thoát được, xoay vần trong đó nhiều kiếp không thôi, khó được giải thoát, khổ đau không thể nói hết được).

“Uơng” là mối họa uơng của bạn, cái ác nghiệp mà bạn tạo tác chưa báo hết, bạn còn món nợ mạng chưa trả xong thì làm sao có thể thoát ly lục đạo! Bạn ngỡ rằng những oan gia trái chủ gây rắc rối cho bạn, còn với người tu hành thì không được [gây rắc rối]. Không biết ở đây quý vị có bái Tam-muội Thủy Sám hay không? Nếu bạn có bái Tam-muội Thủy Sám, bạn xem, quốc sư Ngô Đạt mười đời là cao tăng, vẫn có oan gia trái chủ

chờ đợi trước mặt ông. Ngày nào đó bạn phá giới, ngày nào đó bạn tạo ác nghiệp thì lập tức báo thù ngay trên thân bạn, bạn mới biết được việc này là đáng sợ. Quốc sư Ngô Đạt, thật tế mà nói, không có duyên phần tốt như chúng ta, không gặp được pháp môn Tịnh Độ, gặp được pháp môn Tịnh Độ thì không phải ông đã sớm vãng sanh rồi sao? Oan gia trái chủ không tìm đến ông. Ông chưa thể vãng sanh, cho nên oan gia trái chủ vẫn cứ ở mãi bên mình, kiên nhẫn chờ đợi, chờ đến khi đạo tâm ông vừa thoái thì rắc rối liền đến. Trường hợp này được kể như là ông có tu hành [nên] gặp được Tôn Giả Ca-nặc-ca giúp ông điều giải, Tam-muội Thủy Sâm là do nhân duyên như vậy mà có. Cho nên nói, “*wong ác vị tận, chung bất đắc ly*”, muốn

thoát ly lục đạo luân hồi, đích thật không phải là việc dễ dàng.

“*Triển chuyển kỳ trung*”, “*triển chuyển*” tức là tạo luân hồi, ở trong lục đạo luân hồi. “*Lũy kiếp nan xuất*”, thời gian là lấy kiếp để tính, vô lượng kiếp. Từ vô lượng kiếp đến nay, chúng ta đều không có cách gì ra khỏi. Tu hành muốn ra khỏi tam giới, ít nhất phải đoạn kiến tư phiền não. Không đoạn kiến tư phiền não thì không ra khỏi tam giới, khó được giải thoát. Tứ quả A-la-hán mới ra khỏi tam giới. Cho nên ở trong lục đạo luân hồi là “*thống bất khả ngôn*”. Ở trong đó thì quá khổ!

“*Thiên địa chi gian, tự nhiên hữu thị, tuy bất tức thời bạo ứng, thiện ác hội đương quy chi*”.

(Giữa trời đất, mọi việc tự nhiên có báo ứng như vậy, tuy không báo ứng tức thời, nhưng thiện ác chung qui vẫn phải chịu quả báo).

Câu nói này, nói đơn giản tức là “*nhân quả bất hư, tất thọ kỳ báo*” (nhân quả không phải là không có, đều phải chịu báo ứng). Không phải có người đang làm chủ sự việc này, không phải Vua Diêm-la làm chủ, cũng không phải Thượng Đế làm chủ, Phật Bồ-tát càng không quản những việc này. Nhân duyên quả báo là hiện tượng tự nhiên. Tỉ dụ người đã làm một việc xấu, tự mình cảm thấy tâm bất an, ban đêm có thể nằm ngủ thấy ác mộng. Vậy ban đêm nằm mộng là ai đang ở đó làm chủ, bảo bạn nằm ngủ thấy ác mộng? Không có ai làm chủ cả, “*tự nhiên*

hữu thị”. Cho nên ban ngày có suy nghĩ đến thì ban đêm sẽ nằm mộng, “*tự nhiên hữu thị*”, không có thần minh, quý thần nào làm chủ cho bạn.

Hiện tượng lục đạo luân hồi cũng là như vậy. Vua Diêm-la, tiểu quý là người chấp pháp, giống như thế gian chúng ta: cảnh sát, quan tòa là để phán tội, bạn không phạm pháp thì họ không dám bắt bạn, khi bạn phạm pháp thì họ mới chấp pháp, họ mới đến làm việc. Vua Diêm-la và tiểu quý là người chấp pháp trong đường ngạ quỷ mà thôi, bạn không phạm pháp thì họ không làm gì được bạn. Họ cũng không dám tùy tiện trêu chọc bạn, trêu chọc bạn thì họ phạm pháp, phải biết đây là định luật tự nhiên.

“*Tuy bất tức thời bạo ứng*”, quả báo thông ba đời, có báo trong đời này, có báo trong đời sau, có báo trong đời sau nữa. Đời sau nữa không nhất định thời gian dài ngắn, cho nên tạo tác ác nghiệp, cho dù chúng ta hiện tại không thấy được báo ứng, phải biết “*thiện ác hội đương quy chi*”, tức là khi nhân duyên tụ hội thì quả báo nhất định hiện tiền.

Đến đây là đoạn thứ nhất, Thế Tôn nói về quả báo của việc sát sanh, chúng ta phải biết, phải hiểu rõ thì mới thật sự đề cao tâm cảnh giác. Không những không sát sanh mà từ nay về sau, chúng ta nhất định không ăn thịt chúng sanh, nhất tâm nhất ý cầu sanh Tịnh Độ. Trong đời quá khứ thiếu món nợ mạng với chúng sanh, trong đời này thiếu

món nợ mạng với chúng sanh, tính đến không hết, trả không hết. Những oan gia trái chủ này lẽ nào họ chịu tha cho bạn sao? Đâu có đơn giản như vậy. Cho nên người niệm Phật chúng ta mỗi ngày tại sao phải tụng kinh, phải niệm Phật, tại sao hết lòng tu hành, còn phải hết lòng hồi hướng?

Trong kệ hồi hướng “*trên đền bốn ơn nặng, dưới cứu khổ tam đồ*”, đem công đức chính mình tu tập đó cùng hưởng với họ, đây tức là báo đáp họ, hi vọng họ có thể tiếp nhận, đừng đến gây rắc rối nữa, tôi thành Phật đối với quý vị đều có lợi ích. Trước kia sai rồi, là chúng tôi ngu si, ngu muội, vô tri mà tạo ra ác nghiệp. Đây là phương pháp điều giải. Nếu bạn không hết lòng tu hành, họ nhìn thấy bạn là giả, họ nhất định không

chịu tha cho bạn đâu. Nhìn thấy bạn chân thật tu hành, họ bội phục bạn, họ cũng nở mặt, khi bạn thành tựu họ cũng được thơm lây. Cho nên bạn phải thật tu, những oan gia trái chủ này sẽ không tìm đến bạn, nếu tu giả thì không tránh được. Lại xem đoạn thứ hai, đoạn thứ hai là nói về ác nghiệp và ác báo của sự trộm cướp.

“Kỳ nhị giả, thế gian nhân dân, bất thuận pháp độ”.

(Điều thứ hai, người trong thế gian không theo pháp luật).

“*Pháp*” là pháp luật, “*độ*” là chế độ, trái với pháp luật, trái với chế độ, đây gọi là “*bất thuận pháp độ*”.

“Xa dâm kiêu túng, nhậm tâm tự tử”.

(Xa xỉ, dâm dật, kiêu căng, phóng túng, mặc tình thỏa ý).

Cái này là thuận theo tham sân si mạn của họ, mặc tình tạo tác tội nghiệp, chạy theo cái vui nhất thời.

“Cư thượng bất minh, tại vị bất chánh”.

(Người trên thì bất minh, kẻ tại vị bất chính).

Đây là nói những người có quyền lực, có địa vị, trong xã hội thời nay, chúng ta gọi là “bẻ cong pháp luật để nhận của hối lộ”, tức là lạm dụng luật pháp để nhận hối lộ. “*Bất minh*”, tức là không phân biệt phải trái, không điều tra rõ sự lý. “*Tại vị bất chánh*”, lợi dụng quyền lực địa vị của họ để tác oai tác quái.

“Hãm nhân oan uổng”.

(Hãm hại người oan uổng).

Vì tự tư tự lợi mà hại kẻ khác.

“Tồn hại trung lương”.

Tại vì sao? Những bậc chánh nhân quân tử này đối với họ bất lợi, có hại đối với họ, họ muốn thực hiện dục vọng của riêng họ, phạm là có chướng ngại với họ, họ thấy đều nhỏ trừ hết, cho nên lợi dục đã che mờ tâm.

“Tồn hại trung lương”. Trong lịch sử Trung Quốc có một tấm gương rõ rệt, đó là Tống Cao Tông giết chết Nhạc Phi. Nhạc Phi có tội gì? Tống Cao Tông có biết ông là trung thần không? Thừa biết. Biết trung nhưng tại sao phải giết ông? Lý do là: Nhạc Phi nếu còn sống, sau khi đánh bại người Kim, đón hai vị hoàng đế Huy, Khâm về. Vua Cao Tông nghĩ: “Huy Tông là cha

mình, đương nhiên thoái vị rồi”. Lúc đó hoàng đế là Khâm Tông, Khâm Tông là anh ông ta, anh ông ta trở về rồi, ông ta muốn làm vua, liệu anh của ông có nhường ngôi hay không? Ông ta nghĩ: “Không cần hai người này thì tốt hơn, ta tự làm hoàng đế”. Còn Nhạc Phi? Ngu si, ông nhất định đi đánh người Kim, rước hai vị hoàng đế về, đó là cái gai trong mắt Tống Cao Tông. Ông ta sao không giết Nhạc Phi chứ! Cho nên Nhạc Phi rất ngu si. Nếu thông minh, Nhạc Phi nếu hiểu được tâm lý của Tống Cao Tông thì tốt nhất là về hưu, phải không? Rút về hưu thì vô sự, cho nên đây là ngu trung.

Tàn Cối làm Tể tướng, sau khi hai vị vua Huy, Khâm trở về, chức Tể tướng nhất định phải nhường cho Nhạc Phi, chức hoàng đế

của Tống Cao Tông phải nhường cho Khâm Tông. Hai người này sao có thể cam tâm tình nguyện được chứ! Thôi được giết quách hẳn đi! Trung cũng không thể được, trung cũng bị giết. Vì quyền lợi dục vọng của mình, “*tôn hại trung lương*”. Sự việc như vậy, từ xưa đến nay, trong nước ngoài nước có quá nhiều! Chư vị nếu đầu óc hơi định tĩnh một chút thì có thể nhìn thấy rất rõ ràng minh bạch.

“*Tâm khẩu các dị*”.

(Tâm miệng khác biệt).

Trong tâm nghĩ tưởng với lời từ miệng thốt ra khác nhau.

“*Cơ ngụy đa đoan*”.

(Dối trá nhiều bề).

“*Cơ*” là nói “*cơ trá*”, tâm tự lừa mình, lừa người. “*Ngụy*” là hư ngụy.

“Tôn ti trung ngoại, cánh tương khi cuồng”.

(Trên dưới thân sơ đều lừa dối lẫn nhau).

“*Tôn*” là đối với bậc trên của mình. “*Ti*” là đối với thuộc hạ của mình đều không nói lời thật thà, đều là dùng thủ đoạn, gạt gẫm.

“Sân khuể ngu si, dục tự hậu kỹ, dục tham đa hữu, lợi hại thẳng phụ, kết phần thành thù, phá gia vong thân, bất cố tiền hậu”.

(Giận dối ngu si, muốn lợi về mình, tham muốn có nhiều, lợi hại được thua, kết giận thành thù, tan nhà mất mạng, không xét trước sau).

Những thứ này đều thuộc về **tâm trộm cướp**. Như tôi khi nãy vừa nói, Tống Cao Tông là tâm trộm cướp, đoạt lấy ngôi vua của anh mình. Chữ “đạo” này, bất luận bạn dùng thủ đoạn gì, không phải đồ của người ta tình nguyện cho bạn, bạn lấy nó đều gọi là “đạo”, tức là trộm cướp. Tống Huy Tông không truyền ngôi cho Cao Tông, khi Cao Tông làm Hoàng đế, đã không để Huy Tông về nước, đây là tâm trộm cướp. Chư vị từ thí dụ này mà hiểu rõ phạm vi của chữ “đạo” vô cùng rộng lớn.

Trong kinh điển, Phật giải thích ý nghĩa của chữ “đạo” là “bất dữ thủ” (không cho mà lấy). Vật ấy có chủ, họ chưa bằng lòng cho bạn mà bạn lấy về, bất luận dùng thủ đoạn gì, phía trước có nói là “*cư thượng bất*

minh, tại vị bất chánh”, họ ở địa vị có quyền lực, muốn nhờ họ làm một việc gì, họ muốn nhận hối lộ thì bạn tình nguyện đem tiền tặng cho họ. Trên thực tế nào phải cam tâm tình nguyện đâu, bắt đắ dĩ mà cho họ, đó cũng là lấy trộm, tại vì sao? Vì người ta không tình nguyện cúng dường cho bạn, bạn lấy quyền thế bức bách họ, họ không thể không tặng lễ vật cho bạn, cách này đều là tâm trộm cướp, đây đều là đã phạm cái gọi là đạo ác (tội ác do trộm cướp).

“*Sân khuể ngu si, dục tự hậu kỳ*”, mong muốn chính mình có được lợi ích dồi dào, “*dục tham đa hữu*”, đối với thế gian này, “*danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần*” tham mà không chán. “*Lợi hại thắng phụ*”, đây là nói họ có được, có lợi, có hại, có

thắng có thua, trước mắt là họ có lợi, có thắng. Tuy nhiên, đã kết oán thù rồi thì quả báo không thể tránh khỏi, “*kết phần thành thù*”. Đến lúc quả báo hiện tiền, “*phá gia vong thân*”, đây gọi là hiện thế báo (báo trong đời này). Những sự việc này trước mắt đều có. Lúc họ đắc chí, không được một đời. Đến lúc họ rớt xuống đài rồi, những người họ đắc tội trước kia, đều đến để gây rắc rối, đều muốn đến để trả thù.

Lịch sử là một tấm gương, trong lịch sử chúng ta thấy được những nhân vật uy thế cực thịnh một thời, có mấy ai có thể truyền được ba đời? Phần nhiều đến tuổi về chiều thì không đảm bảo, một đời đều không giữ được, con cháu càng không cần nói nữa, quá nhiều, quá nhiều! Không biết tu thiện tích

đức. Tự mình lúc còn có quyền có thế, vào lúc này người có trí huệ, người thông minh đại tu thiện đức thì quả báo của họ sẽ thù thắng. Nếu tác oai tác thế, khinh khi hiếp đáp kẻ khác, vậy thì tội ác ghê gớm lắm! Đến cuối cùng thì là “*phá gia vong thân, bất cố tiền hậu*”, chữ “*tiền hậu*” này là nói nhân quả, “tiền nhân hậu quả”. Bạn tạo nhân gì thì theo sau đó là quả báo, quả báo là địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh đang chờ đợi bạn.

“Phú hữu xan tích, bất khảng thí dĩ”.

(Giàu có keo kiệt không chịu bố thí).

“*Phú hữu*” là quả báo của đời trước tu bố thí. Tại sao họ có được quả báo tốt lành này lại không chịu tu nhân nữa? Là vì ngu si. Lời Phật nói: tu phước không tu huệ, có

được đại phú, họ ngu si, không biết tiếp tục tu thiện nữa thì cái phước báo ấy trong đời này sẽ hưởng hết. Họ đời này tạo ác nghiệp, ác nghiệp chín muồi rồi, lại phải đọa lạc xuống. Nhà Phật gọi là “*Tam Thế Oán*”, đời thứ nhất tu phước, đời thứ hai hưởng phước, trong lúc hưởng phước lại tạo nghiệp, hưởng phước hết rồi, ác nghiệp thành rồi, đời thứ ba đọa lạc, thật là oan uổng. Nếu thật sự biết được những chân tướng sự thật này rồi, ta trong đời này giàu có, hy vọng đời đời đều giàu có thì bạn cứ bố thí tài đi, bố thí tài thì được giàu có. Thí tài là tu nhân, được giàu có là quả báo.

Trong nhóm đồng tu chúng ta có nhiều người rất giàu có, tôi nói với họ: “Bạn cứ tưởng rằng bạn tài giỏi, bạn kiếm được tiền.

Sai rồi! Những người tài giỏi hơn bạn khá nhiều, những người có cơ hội tốt hơn bạn cũng khá nhiều, tại sao những người đó không phát tài mà chỉ mình bạn phát tài? Là nhờ bạn đời trước tu đó, bạn đời trước tu Bồ thí tài, bạn đời này được giàu có, là có đạo lý nhất định. Bạn trước kia tu được nhiều thì đời này có được nhiều. Trước kia tu được ít thì đời này có được ít. Trước kia, khi Bồ thí thì hoan hỷ, vui vẻ thì đời này bạn kiếm được tiền một cách hoan hỷ vui vẻ, một chút cũng không nhọc tâm. Quá khứ Bồ thí rất khó khăn, như cắt thịt mình vậy, đời này bạn kiếm được tiền rất là cực khổ, “nhân duyên quả báo tư hào không sai”, điều này phải biết.

Bồ thí pháp là nhân, thông minh trí huệ là quả, chúng ta muốn được thông minh trí huệ, phải tu pháp bồ thí. Khỏe mạnh sống lâu là quả báo, phải tu bồ thí vô úy. Chư vị biết được, trì giới tức là bồ thí vô úy, ví như nói bạn giữ giới không sát sanh, những loại động vật nhìn thấy bạn thì không sợ hãi, vì sao thế? Vì bạn không làm hại chúng, chúng nó không sợ hãi. Bạn giữ giới không trộm cướp thì tiền bạc của người khác để sờ sờ trước mắt: “người này giữ giới không trộm cướp, không sao cả, họ sẽ không trộm của tôi”. Họ không có cái tâm sợ hãi, lìa xa. Cho nên bồ thí vô úy thì được khỏe mạnh sống lâu, quả báo thế nào thì có cái nhân thế đó. “*Xan lận*” là không xả được để giúp đỡ kẻ

khác, không chịu bố thí, đây là quả báo bản cùng ở đời sau.

“Ái bảo tham trọng, tâm lao thân khổ”.

(Tham tiếc của cải sâu nặng, nhọc tâm khổ thân).

Chữ “ái” này là tham ái, tham ái vàng bạc của cải của thế gian, tâm tham rất nặng, họ muốn có thể giữ lấy, kỳ thật không được gì cả, đều là ngu si, đều là ở đó khởi vọng tưởng. Người thế gian thường nói “*sinh không mang đến, chết không mang đi*”, họ vẫn chưa chết cho nên họ vẫn muốn giữ lấy. Kỳ thật mỗi người chúng ta mỗi đêm đều phải chết một lần, lúc bạn ngủ, thật tại mà nói, thân thể của bạn bị người ta khiêng đi bạn đều không hay biết, huống chi là vàng bạc của cải ư? Bạn thử nghĩ xem, khi bạn

ngủ đang nằm mơ, cái nào là của bạn? Không có một thứ nào là của bạn cả. Phải giác ngộ, phải thật sự biết tu thiện tích đức. Vật của thế gian này không có một thứ nào có thể được cả, bao gồm cả thân thể của chính bạn, đều không thể được.

Thân thể nếu có thể được, vậy bạn có muốn già không? Bạn có muốn bệnh không? Mọi người đều muốn năm nào cũng đều là mười tám cả, tuổi thanh xuân giữ không nổi tức là thân thể không thể có được, không có một thứ nào có thể có được. Thân thể còn không thể có được, huống chi là vật ngoài thân ư! Cho nên nhất định phải nhìn cho thông, nhìn cho thấu, thật sự có thể buông xuống rồi thì người này được đại tự tại, đó thật là hạnh phúc khoái lạc đấy. Cho

nên việc buông xuống là phải nên buông xuống. Vì sao? Là vì không thể được, không thể được thì tại sao không buông xuống? Quả thật đạt được rồi, nếu bạn không buông xuống thì Phật cũng gật đầu, cũng tán thán. Thế nhưng bạn có nghĩ như thế nào cũng đều là không, đều không thể được, một mảng trống không, cho nên Phật dạy chúng ta buông xuống là tuyệt đối chính xác. Kẻ ngu si, mê hoặc kia thật là đáng thương, “*tâm lao thân khổ*”, không được gì cả mà họ nằng nặc muốn được thì đây là khổ, thân tâm đều khổ cả.

“Như thị chí cánh, vô nhất tùy giả”.

(Cứ như vậy cho đến khi mạng chung, không đem theo được gì).

Đến sau cùng, một hơi thở không hít vào nữa thì không có một thứ nào mang theo được.

“Thiện ác họa phước, truy mạng sở sanh”.

(Thiện ác họa phước theo nghiệp mà sanh).

Có một thứ có thể mang đi, đó là nghiệp lực thiện ác đi theo bạn, trong đời này bạn hành thiện thì phước sẽ đi theo bạn, bạn có phước báo. Trong đời này bạn làm ác thì tai họa đi theo bạn, bạn tránh không khỏi phải thọ khổ thọ nạn, thiện ác, họa phước. *“Truy mạng sở sanh”*, bất luận bạn đến đường nào nó cũng đi theo bạn.

“Hoặc tại lạc xứ, hoặc nhập khổ độc”.

(Hoặc sanh vào nơi vui sướng hay vào chốn khổ độc).

Nếu là thiện, là phước thì bạn sẽ sanh nơi vui sướng, bạn hưởng phước. Nếu bạn tạo tác ác nghiệp, vậy tương lai bạn vào ba đường ác mà thọ khổ.

“Hựu hoặc kiến thiện tăng báng, bất tư mộ cập. Thường hoài đạo tâm, hy vọng tha lợi, dụng tự cung cấp, tiêu tán phục thủ”.

(Thấy người làm lành lại ganh ghét, hủy báng, không chịu bắt chước, thường nghĩ trộm cướp, muốn lấy cái lợi của người để mình sử dụng, tiêu phá hết rồi lại trộm cướp tiếp).

Đây là hiển thị tâm và hành vi trộm cướp vô cùng rõ ràng. Nhìn thấy kẻ khác có thiện hạnh, thiện sự, thiện phước... họ khó chịu

trong lòng, đồ kỵ thành thù hận, muốn tìm cách phá hoại, muốn lấy lợi ích của kẻ khác về làm của mình, đây là tâm trộm cướp. Thấy thiện thì ghét, hận, phỉ báng, đây là tạo nghiệp rồi. “*Bất tư mộ cập*”, họ không biết, không hiểu được, gặp người thiện, việc thiện phải nên hân hoan ngưỡng mộ, phải nên biết tùy hỉ. Thấy người khác thiện, thấy người ta có chỗ hay, chúng ta sanh tâm hoan hỉ, đây tức là tu phước, đây tức là tích đức. Nếu sau khi nhìn thấy thì sanh tâm đồ kỵ, sân hận, còn muốn tìm cách phá hoại thì tội nghiệp này rất nặng. Họ không biết “*mộ cập*”, không biết tu tùy hỉ công đức. “*Thường hoai đạo tâm*”, trong mỗi niệm đều có ý muốn trộm cướp. “*Hy vọng tha lợi, dụng tự cung cấp*”, đây tức là muốn tìm

cách đoạt lấy lợi ích của người khác. Chúng tôi ở phía trước có nói đến Tống Cao Tông là làm như vậy. Tống Cao Tông cùng Tần Cối đem công lao lợi ích lúc bấy giờ của Nhạc Phi chiếm làm của riêng mình. “*Tiêu tán phục thù*”. Dùng hết rồi, hưởng hết rồi thì lại đi đoạt lấy của kẻ khác, đã tạo tội nghiệp rất nặng.

“Thần minh khắc chí, chung nhập ác đạo, tự hữu tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn”.

(Thần minh ghi chép rõ. Chết đọa vào ba đường ác, tự chịu vô lượng khổ, xoay vần trong đó nhiều kiếp khó ra khỏi, đau khổ vô cùng).

Họ không có nghĩ đến quả báo theo sau thật quá đáng sợ! “*Thần minh khắc chí*”, chữ “*chí*” này nghĩa là ghi chép, tức là có trời đất quý thần, bạn tạo tội nghiệp thì họ đều ghi vào trong sổ sanh tử. Chỗ gọi là “bên cạnh vua Diêm Vương có vị phán quan”, thần minh chỗ này tức là những vị phán quan, họ ghi chép tất cả việc thiện ác, một việc cũng không sót, đây là từ trên sự mà nói, nếu từ trên lý mà nói thì sao? Trong lương tâm của bạn không có cách gì tiêu diệt cái tội nghiệp này. “*Chung nhập ác đạo*”, kết quả là bạn nhất định đọa ba đường ác. “*Tự hữu tam đồ*”, ngã quỷ, súc sanh, địa ngục, cứ xem tội nghiệp bạn tạo đó là nhẹ hay là nặng, tương lai bạn phải đến đường nào để thọ tội?

Chúng ta phải cảnh giác, phải thật sự bình tĩnh. Tại thế gian này, cho dù chúng ta đang hưởng phước, hưởng được mấy ngày? Của cải bất nghĩa là thứ không nên có được, chúng ta dùng thủ đoạn không chính đáng để đoạt lấy, cho dù hưởng thụ được một trăm năm, người sống đến một trăm tuổi không nhiều, bạn phải đọa lạc vào tam đồ, quả báo đó là ngàn vạn tuổi, thật là không đáng. Tại sao không chịu cắn chặt răng sống cho qua ngày tháng, cực nhọc vài năm, tương lai vĩnh sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc được vô lượng thọ, khoái lạc không gì sánh bằng. Hà tất phải tạo tội nghiệp này. Thế Tôn ở trong kinh này nhiều lần bảo chúng ta phải “*thâm tư thực kế*”, phải suy nghĩ tính toán cho đàng hoàng, kỹ

lượng. Đây quả là cái “được” không đủ bù cái “mất”, nhất định không được làm, lợi ích quá ít ỏi, nhưng hậu quả thì quá khổ. Trên đây là nói về cái ác của sự trộm cướp, nhân quả báo ứng đều nói ra hết. Đoạn thứ ba là nói về **cái ác của dâm dục**.

“Kỳ tam giả, thế gian nhân dân, tương nhân ký sanh, thọ mạng kỷ hà”.

(Điều thứ ba, người đời nương theo các nhân mà sanh, thọ mạng chẳng được là bao).

Đây là Thế Tôn nói ra chân tướng của người đời. *“Thế gian nhân dân, tương nhân ký sanh”*, chữ *“tương nhân”* là nương tựa lẫn nhau. Con người đích thật không thể sinh tồn độc lập tại thế gian này. Bạn xem ba bữa ăn của chúng ta, có bao nhiêu người

làm ra, cung cấp cho chúng ta? Người nông phu canh tác chúng ta mới có lúa thóc, họ trồng rau cải chúng ta mới có rau để ăn, những thứ dầu, muối, tương, giấm, bột ngọt... bao nhiêu công nhân đang làm việc? Còn quần áo chúng ta mặc, bất luận là bông, là tơ, bất luận là thành phần hóa học hiện đại, bao nhiêu công nhân đang ở đó đổ mồ hôi? Phạt hiểu rõ ràng minh bạch, chúng ta sống trong thế gian này, bao nhiêu người có ân đức đối với chúng ta, chúng ta làm cách nào để báo đáp họ? “*Tương nhân ký sanh*”, giúp đỡ lẫn nhau, thiếu một ngành nghề nào cũng không được. Điều này giống như sinh thái tự nhiên vậy, thiếu một ngành nghề nào cũng không được. “*Thọ mạng ký hà*”, chúng ta ở thế gian này có thể sống được

mấy năm? Thật sự là chúng ta đâu có ký khế ước với vua Diêm-la. Một hơi thở không còn nữa thì qua một đời rồi. Trong kinh, Phật nói với chúng ta “*mạng sống ở trong hơi thở*”, đây là nói lời thật. Cho nên nhất định phải biết cảnh giác, dùng thời gian có hạn của chúng ta để cố gắng tu tích công đức. Nhất là gặp được pháp môn này, pháp môn này thật sự rất khó gặp được. Gặp được pháp môn này, nói một cách khác, bạn có cơ hội siêu vượt lục đạo luân hồi, bạn có cơ hội một đời thành Phật làm Tổ. Không gặp được pháp môn này, không gặp được kinh điển này thì bạn không có được cơ hội này, tạo lục đạo luân hồi, về tình thì có thể tha thứ được. Nếu gặp được cơ hội này mà vẫn

đi tạo lục đạo luân hồi thì không thể tha thứ, cho nên nhất định phải đề cao cảnh giác.

“*Bất lương chi nhân*”.

(Kẻ bất lương).

“*Bất lương*” tức là bất thiện, chúng ta thường gọi là người ác, Phật nói chuyện rất tế nhị, không nói người ác mà nói “*bất lương chi nhân*”.

“*Thân tâm bất chánh, thường hoài tà ác*”.

(Thân tâm bất chánh, thường ôm lòng tà ác).

Chữ “*tà*” này tức là nói tà dâm. Trong xã hội ngày nay, mọi người không nói đến luân lý đạo đức. Xã hội xưa kia bảo thủ, mọi người đều giữ lễ. Hiện nay tự do cởi mở, thế nên hiện tượng này vô cùng phổ biến trong

xã hội, so với trước kia không biết tăng lên bao nhiêu lần! Nên thế gian này làm sao mà không loạn được chứ! Điều này có thể nói là nguồn gốc của sự động loạn trong xã hội.

“Thường niệm dâm dật, phiền mãn hung trung, tà thái ngoại dật”.

(Luôn nghĩ dâm dục, phiền não tràn hông, thái độ tà ngụy buông lung).

Hai câu này là hình dung tâm dâm rất mạnh, đây là phiền não, dục vọng như lửa thiêu không khác.

“Phí tổn gia tài”.

(Tiêu phí tài sản).

Đây là nói kẻ lãng tử ăn uống chơi bời cờ bạc, là đưa con phá của.

“Sự vi phi pháp”.

(Làm điều phi pháp).

Sự việc này nhất định là phạm pháp, nhất định là trái với lễ nghi, không hợp lý, trái với luân lý đạo đức.

“Sở đương cầu giả, nhi bất khăng vi”.

(Việc cần nên làm lại chẳng chịu làm).

“Đương cầu” là chúng ta giữ lễ, giữ pháp, họ không chịu làm, họ vẫn làm những việc xấu xa, tà ác.

“Hựu hoặc giao kết tỵ hội, hưng binh tương phạt, công kiếp sát lục, cưỡng đoạt bức hiếp, quy cấp thê tử, cực thân tác lạc. Chúng cộng tăng yếm, hoạn nhi khổ chi”.

(Lại còn tỵ bè kết đảng, hưng binh đánh nhau, đánh cướp giết hại, chiếm đoạt bức hiếp để chu cấp cho vợ con, lấy cực thân làm điều vui. Mọi người chán ghét, gặp phải tai ương khổ nạn).

Có lẽ các đồng tu thông thường không dễ lý giải đoạn kinh văn này. Đọc lịch sử thì bạn sẽ hiểu rõ ý của Phật nói. Vào thời xưa, ở Trung Quốc có nhiều cuộc chiến tranh bởi tham nữ sắc mà dẫn đến “nước mất nhà tan”, vua Trụ, Chu U vương là những thí dụ. Hễ đã phạm sự việc này, nếu không mất nước thì có lẽ cũng gần như vậy. Đường Minh Hoàng vì sủng ái Dương Quý Phi mà gần mất nước, nếu không có Quách Tử Nghi bình định được An Lộc Sơn thì triều nhà Đường sẽ không còn, là vì cái gì? Vì Dương Quý Phi. Khi Mãn Thanh nhập quan ải, Ngô Tam Quế tiếp dẫn quân Thanh vì điều gì? Không phải vì bảo vệ quốc gia, mà vì yêu Trần Viên Viên, đều là vì đàn bà.

Đoạn kinh văn này là nói những sự việc này. “*Giao kết tụ hội, hưng binh tương phạt, công kiếp sát lục, cưỡng đoạt bức hiếp, quy cấp thê tử*”. Là đi làm những sự việc này, trong lịch sử Trung Quốc có, lịch sử ngoại quốc cũng có. Hiện nay trong xã hội, loại tình hình này có rất nhiều, tuy nhiên họ không có uy quyền cao như vậy, không có tổn hại lớn như vậy. Hằng ngày chúng ta từ trong tin tức báo chí thấy được, mang đến sự bất an cho xã hội. Hễ phạm rồi, cho dù không phải là nhà tan người chết thì cũng làm hại chính họ và làm hại rất nhiều người, người bị hại còn có cha mẹ, thậm chí còn có con cái, gia đình của họ. Trong xã hội ngày nay, chúng ta đích thật thấy điều này vô cùng phổ biến.

“*Chúng cộng tăng yếm*”. “*Chúng cộng*” là mọi người trong xã hội thấy được những hành vi này đều chán ghét họ. “*Hoạn nhi khổ chi*”, mang đến cho xã hội sự bất an, mang đến cho mọi người sự lo lắng, mang đến đau khổ, tội nghiệp do gây ra những tổn hại này thì nặng rồi. Những người tạo tội nghiệp này có thể không nghĩ đến mức tổn hại lớn như vậy, có thể sâu như vậy, đây là họ ngu si mông muội, không có trí huệ.

“*Như thị chi ác*” (những điều ác như thế), đây là chỉ cho tà dâm. Tà dâm có thể dẫn đến trộm cướp, có thể dẫn đến sát hại, tuy nhiên nguyên nhân căn bản là vì tà dâm, cho nên tất cả đều qui ở “dâm ác”. Vì động cơ này mà tạo tội nghiệp vô lượng vô biên.

“*Trú ư nhân quý*”.

(Người quý thấy rõ).

Chữ “*trú*” này là thấy rõ, người nhìn thấy rõ ràng minh bạch, quý thần cũng nhìn thấy rõ ràng minh bạch.

“*Thần minh ký chí, tự nhập tam đồ*”.

(Thần minh ghi lại, tự vào tam đồ).

Đây là nói quả báo ở tương lai, nhất định chịu cái báo ứng của địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh.

“*Vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn*”.

(Chịu vô lượng khổ, qua lại nhiều kiếp trong đó, khó được ra khỏi, khổ đau khôn xiết).

Quả báo cùng với cái ác sát sanh, trộm cướp ở phía trước không khác nhau, rất là

ng nghiêm trọng. Xin xem tiếp đoạn thứ tư, đoạn thư tư là nói về cái ác của vọng ngữ, cùng với sự báo ứng của nó.

“Kỳ tứ giả, thế gian nhân dân bất niệm tu thiện”.

(Điều thứ tư, người ta ở đời không nghĩ tu thiện).

Chữ “*thiện*” này là chỉ cho thiện nghiệp của miệng.

“Lưỡng thiệt, ác khẩu, vọng ngôn, ý ngữ”.

(Nói đâm thọc, nói lời hung dữ, nói dối, nói thêu dệt).

“*Lưỡng thiệt*” là khiêu khích thị phi. “*Ác khẩu*” là lời nói thô lỗ làm tổn thương sự tôn nghiêm của người ta. “*Vọng ngôn*” là nói dối, có tâm lừa gạt người. “*Ý ngữ*” cũng

là lừa gạt người, tuy nhiên ngôn ngữ dùng đó là “*hoa ngôn xảo ngữ*” (lời hoa tiếng khéo - lời đường mật giả dối), họ nói rất hay, nếu bạn không có trí huệ, không có khả năng phân biệt thì thường bị mắc lừa, phạm vi của ý ngữ rất rộng. Hiện nay trên nhiều quảng cáo, chúng ta gọi là quảng cáo sắc tình, quảng cáo bạo lực, những loại âm nhạc, điện ảnh, ca kịch... hễ nội dung dẫn dụ người ta làm sát đạo dâm vọng thì đều gọi là ý ngữ. Tạo tội nghiệp vô cùng nặng, vì nó ảnh hưởng đến mọi người trong xã hội.

“Tăng tật thiện nhân, bại hoại hiền minh”.

(Ganh ghét người lành, hãm hại người hiền).

Những người vọng ngữ này, đối với người hiền, thiện họ không những không tôn kính mà còn đố kỵ, nghĩ cách làm hại người ta.

“Bất hiếu phụ mẫu, khinh mạn sư trưởng”.

Đây là đạo lý nhất định, nếu họ hiếu thuận với cha mẹ, tôn sư trọng đạo thì họ sẽ không vọng ngữ, tại vì sao? Vì họ tiếp nhận sự chỉ dạy của cha mẹ, sư trưởng, làm gì có cha mẹ sư trưởng dạy họ đi gạt người! Không có việc này.

“Bằng hữu vô tín”.

(Bất tín với bạn bè).

Những hạng người này, trong tâm của họ chỉ có lợi hại, đối với họ có lợi thì không có việc ác nào mà không làm, nếu không có lợi

thì họ hoàn toàn bài xích, cho dù là cha mẹ sư trưởng, người thân quyến thuộc, họ cũng không nhìn. Họ chỉ biết hưởng thụ, tham lợi nhỏ trước mắt.

“Nan đắc thành thật”.

(Khó được thành thật)

Họ không biết thành thật là gì.

“Tôn quý tự đại, vị kỷ hữu đạo”.

(Tự cao tự đại, nói mình có đạo).

Đây tức là kiêu mạn, cái ngạo mạn sanh ra từ việc nói dối lừa gạt kẻ khác. Loại “mạn” này trong Phật pháp gọi là “ti mạn”, thật tại mà nói, từ trong tự ti mặc cảm mà sanh ra ngạo mạn rất mãnh liệt. “*Vị kỷ hữu đạo*”, câu này trong Phật pháp gọi là đại vọng ngữ. Trong giới kinh, Phật nói quả báo của đại vọng ngữ là đọa địa ngục A-tỳ, tại

vì sao? Bởi vì họ phá hoại Tam Bảo, người học Phật bất luận là tại gia hay xuất gia, phải trì giới, phải chân thành, lấy Phật pháp để lừa người thì tội ấy lớn đấy, lừa những người nào vậy? Lừa những tín đồ rất thật thà, rất cung kính thành thật, tín đồ không có hoài nghi, xem bạn là đại thiện tri thức, là đại Pháp sư, là đại đức cư sĩ trưởng giả. Họ tin tưởng bạn, nếu bạn có tâm trộm cướp, có tâm lừa gạt thì tội bạn nặng rồi. **Những hạng người này tuyên bố ra sao? Họ tuyên bố chính họ đã đắc đạo rồi. Hiện nay trong xã hội, chúng ta thường nghe thấy, tôi cũng thường nghe thấy. Có người cho tôi hay, người nào đó nói họ là Bồ-tát gì đó tái lai, họ là Phật gì đó tái lai. Ô! người tái lai sao nhiều quá như vậy!**

Trong Phật môn chúng ta đích thật có người tái lai, tuy nhiên một khi thân phận vừa bị lộ thì người tái lai đó liền đi ngay. Nếu thân phận lộ ra rồi mà vẫn chưa đi thì là điều quái lạ! Trong Phật môn, chư vị biết được Đại sư Vĩnh Minh Diên Thọ là A-di-đà Phật tái lai, trong lịch sử có ghi chép điều này, tuy nhiên khi thân phận vừa lộ ra thì Ngài liền đi mất. Xưa kia ở chùa Quốc Thanh núi Thiên Thai có Phong Can, Hàn Sơn, Thập Đắc là người tái lai, các Ngài vừa lộ ra thân phận thì cũng đi ngay. Từ trước đến nay chưa từng nghe nói một người nào lộ ra thân phận rồi mà không chịu đi. Nhưng bây giờ thì nhiều lắm, rốt cuộc là thật hay là giả? Chúng tôi không cần nói nữa, tự bạn phân biệt đi.

“*Vị kỷ hữu đạo*”, đây là đại vọng ngữ, chưa được thiên định nói đã được thiên định, chưa khai trí huệ nói đã khai trí huệ. Mấy năm về trước tôi có giảng kinh ở Los Angeles. Có năm thanh niên, tôi nghe người ta nói năm người thanh niên này đều khai ngộ cả. Có một số Lạt-ma Rinpoche Tây Tạng ở bên ấy hoảng pháp thọ ký chứng minh năm người này đã khai ngộ. Tôi ở bên đó giảng kinh, sau khi giảng xong, họ đến tìm tôi hỏi họ có khai ngộ không? Tôi nói lời thật: “Các bạn chưa khai ngộ”. Họ liền rất tức giận, nói: “Lạt-ma Rinpoche đều nói tôi đã khai ngộ, sao thầy nói tôi chưa khai ngộ?”. Tôi bèn nói: “Tôi chưa khai ngộ, bạn đến hỏi tôi thì bạn nhất định chưa khai ngộ rồi! Bạn đã khai ngộ mà còn đến hỏi tôi

sao?” Thế gian có những chuyện quái gở như vậy. Tôi không nói dối, đây là tự lừa gạt mình, lừa gạt người.

“Hoành hành uy thế, xâm dịch ư nhân”.

(Hoành hành ỷ thế, lấn hiếp mọi người).

Hoành hành bá đạo, xâm phạm kẻ khác.

“Dục nhân úy kính, bất tự tâm cụ”.

(Muốn người kính sợ, không biết tự hổ thẹn, kiêng sợ).

Mục đích của họ, thật sự mà nói, rất là đơn giản, hy vọng kẻ khác cung kính họ, cầu danh văn lợi dưỡng. Họ bất kể thủ đoạn, đề cao sự nổi tiếng. Đây đều là cái ác của việc nói dối, không biết hổ thẹn, không sợ nhân quả báo ứng.

“Nan khả hàng hóa”.

(Khó thể hàng phục, giáo hóa).

Phật Bồ-tát cũng không có biện pháp dạy dỗ, dẫn dắt những người này, tại vì sao? Vì họ không chịu tiếp nhận, không chịu học cái tốt.

“Thường hoài kiêu mạn. Lại kỳ tiền thế phước đức doanh hộ”.

(Thường ôm lòng kiêu mạn. Nhờ phước đức đời trước che chở).

Hiện nay cuộc sống của họ không tệ, hình như có vẻ rất có phước báo, nguyên nhân gì vậy? Trong đời quá khứ họ tu được phước báo lớn, cho nên đời này quả báo ác chưa hiện tiền. Hiện nay họ hưởng thọ phước báo của đời trước tu được. Nhà Phật thường nói *“dục tri quá khứ nhân, kim sanh thọ giả thị”* (muốn biết nhân đời trước, xem quả hưởng đời này), trong đời này họ hưởng thụ đó là

do trong đời quá khứ đã tu đại phước, cho nên họ hiện nay hưởng phước. “*Dục tri lai thế quả, kim sanh tác giả thị*” (muốn biết quả tương lai, xét nhân gieo hiện tại), họ đời này làm việc ác như vậy, đại ác, quả báo chưa hiện tiền, quả báo là ở đời sau. Hiện nay rất nhiều người không tin nhân quả báo ứng. “Xem kia! Hình như không đúng. Người thiện làm việc tốt mà họ đáng thương như vậy, nghèo khó như vậy, không có báo tốt. Còn kẻ kia làm ác lại đại phú đại quý, điều võ dương oai (phô trương uy thế và sức mạnh để khoe khoang hoặc đe dọa). Hình như nhân quả báo ứng trong nhà Phật nói không đúng”. Thật ra, họ không biết được quả báo của nhân quả là ba đời, họ không biết được đạo lý này.

“Kim thể vi ác, phước đức tận diệt”.

(Đời này làm ác, phước đức mất hết).

Phước báo của đời trước họ tu, bởi vì đời này làm ác nên phước báo của họ hưởng hết sạch.

“Thọ mạng chung tận, chư ác nhiều quy”.

(Thọ mạng hết rồi, các điều ác bao vây).

Đến khi thọ mạng của họ hết rồi, phước báo hưởng hết rồi, nghiệp lực của ác hiện tiền thì họ đọa lạc, lúc đó thì khổ không thể nói nổi. *“Chư ác nhiều quy”*, họ nhất định không được miễn trừ.

“Hựu kỳ danh tịch”.

(Tên tuổi họ).

Tên tuổi của họ, những tội ác mà họ đã tích lũy nhiều vô cùng.

“Ký tại thân minh, ương cứu khiên dân, vô tòng xả ly”.

(Được ghi nơi thân minh, tai họa dẫn dắt, không cách nào xả bỏ được).

Họ nhất định không thể thoát khỏi, họ nhất định phải nhận chịu quả báo.

“Đãn đắc tiên hành, nhập u hỏa hoạch”.

(Chỉ vì việc làm trước kia mà vào vạc lửa).

“Hỏa hoạch” tức là vạc dầu, trong địa ngục có vạc dầu (chảo dầu).

“Thân tâm tồi toái, thân hình khổ cực. Đương tư chi thời, hồi phục hà cập?”.

(Thân thể tan nát, tâm thần thống khổ. Lúc bấy giờ hồi hận thì đã muộn rồi!).

Đến địa ngục để thọ những thứ khổ báo này, núi đao, rừng kiếm, vạc dầu. Lúc đó hối hận không còn kịp nữa.

Được rồi, thời gian hôm nay đã hết. Chúng ta học tập đến đây.

A-di-đà Phật!